

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG CUNG CẤP NƯỚC SINH HOẠT

Số /HĐ-CTN

Bên sử dụng nước:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

Năm 202.....



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG
CUNG CẤP NƯỚC SINH HOẠT
Số: /HĐ - CTN

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Căn cứ nhu cầu của khách hàng và khả năng cung cấp nước của Công ty cổ phần cấp thoát nước Bắc Kạn.

Hôm nay, ngày tháng năm 20 Tại Văn phòng Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bắc Kạn, chúng tôi gồm có:

I. BÊN CUNG CẤP NƯỚC (gọi tắt là Bên A):

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẮC KẠN

Đại diện là ông: **Phạm Công Lập**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: 0209 3872 722; 0209 3872 568

Mã số thuế: 4700127785.

Tài khoản số: 3950000859 tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Kạn.

Hoặc tài khoản số: 8600201005451 tại Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh Bắc Kạn.

II. BÊN SỬ DỤNG NƯỚC (gọi tắt là bên B):

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình:.....

Đại diện ông/bà:Chức vụ.....

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Số tài khoản: Tại.....

Mã số thuế:

Hai bên thống nhất ký hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt gồm các nội dung sau đây:

Điều 1: Mục đích sử dụng

Bên A cung cấp nước sinh hoạt cho bên B đáp ứng nhu cầu, mục đích sử dụng và phù hợp với khả năng cung cấp của hệ thống cấp nước hiện hữu, thông qua:

- Đồng hồ đo nước cỡ: DN:Số Sêri:

- Chỉ số chốt đồng hồ khi lắp mới:

- Mục đích sử dụng:

Sinh hoạt hộ dân cư PV mục đích công cộng

Cơ quan HCSN Hoạt động SXVC

Kinh doanh dịch vụ

Điều 2: Tiêu chuẩn và chất lượng dịch vụ cấp nước.

1. Tiêu chuẩn: Đảm bảo cung cấp nguồn nước sạch với chất lượng theo các Quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

2. Chất lượng dịch vụ: Bên A đáp ứng yêu cầu về chất lượng, áp lực, lưu lượng và tính liên tục tại điểm đầu nối phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan Nhà nước ban hành và khả năng cung cấp của hệ thống cấp nước trong khu vực của bên B (*trừ trường hợp bất khả kháng*). Trường hợp áp lực và lưu lượng tại vị trí đầu nối của khách hàng thấp, đơn vị cấp nước sẽ thông báo cho khách hàng biết trước khi ký hợp đồng.

Điều 3: Giá nước sạch.

Giá nước sạch được tính căn cứ theo Quyết định hiện hành của UBND tỉnh Bắc Kạn. Trường hợp UBND tỉnh Bắc Kạn có Quyết định điều chỉnh, thay đổi giá nước thì bên A sẽ thông báo cho Bên B biết trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết tại nơi thu tiền nước.

Điều 4: Điểm lắp đặt đồng hồ đo nước.

Điểm lắp đặt đồng hồ đo nước được thỏa thuận giữa đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước, bảo đảm thuận tiện cho việc lắp đặt, quản lý, kiểm tra ghi thu và bảo vệ đồng hồ đo nước.

Các khách hàng sử dụng nước chỉ được phép lắp đặt và chịu trách nhiệm về các thiết bị cấp nước sau điểm đầu nối và sau đồng hồ. Các thiết bị này phải được thiết kế, lắp đặt thích hợp với các thiết bị của đơn vị cấp nước, đảm bảo an toàn, không gây sự cố rủi ro đối với thiết bị của đơn vị cấp nước.

Điều 5. Thỏa thuận đầu nối

Công ty đầu tư đồng hồ đo nước, phụ kiện và đường ống với chiều dài của đường ống đầu nối từ điểm khởi thủy đến vị trí đặt đồng hồ nước $\leq 02m$ (*ngoài hàng rào công trình*) cho khách hàng chưa từng sử dụng nước sạch (*sử dụng cho các mục đích theo quyết định giá nước của UBND tỉnh và đáp ứng các điều kiện theo quy định*) nằm trong phạm vi thực hiện các

dự án cấp nước của đơn vị cấp nước. Trường hợp đồng hồ đo nước được lắp đặt có chiều dài đường ống đầu nối $> 02m$ thì chi phí vật tư lắp đặt phát sinh từ điểm khởi thủy đến vị trí đặt đồng hồ nước do khách hàng sử dụng nước chi trả sau khi đã có thoả thuận với đơn vị cấp nước.

Trường hợp khách hàng sử dụng nước ở quá xa đường ống dịch vụ hoặc việc đấu nối vào mạng lưới cấp nước có thể gây ra gánh nặng bất hợp lý đối với khách hàng về chi phí do nhu cầu sử dụng nước tối thiểu hoặc các lý do đặc biệt khác thì khi khách hàng có nhu cầu lắp đặt phải có sự thoả thuận giữa hai bên để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm.

Các khách hàng sử dụng nước đấu nối vào mạng lưới cấp nước của đơn vị cấp nước cho phép đại diện của đơn vị này kiểm tra chủng loại, tình trạng và tình hình hoạt động của thiết bị đã hoặc sẽ được đấu nối vào mạng lưới cấp nước của đơn vị cấp nước. Việc kiểm tra được thực hiện phải ít gây bất tiện nhất đối với khách hàng sử dụng nước.

Thiết kế, xây lắp, bảo trì, sử dụng và kiểm tra các thiết bị của khách hàng sử dụng nước được đấu nối vào mạng lưới cấp nước của đơn vị cấp nước phải đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn và các quy định của Hợp đồng dịch vụ cấp nước.

Điều 6: Phương thức ghi số đồng hồ và thanh toán tiền nước

1. Bên A sẽ ghi chỉ số đồng hồ đo nước hàng tháng theo chu kỳ đã được thông báo, xác định khối lượng nước mà Bên B sử dụng và thu tiền nước cố định một lần/tháng.

2. Phương thức thanh toán: Khách hàng có thể lựa chọn các hình thức thanh toán sau:

+ Thanh toán tại các Phòng giao dịch của các Ngân hàng;

+ Thanh toán chuyển khoản hoặc trích nợ tự động qua các Ngân hàng;

+ Thanh toán qua các ứng dụng của các Ngân hàng;

+ Thanh toán qua các hình thức thanh toán của: Payzoo, Momo, VNPT Pay, Viettel Pay và các hình thức, điểm thu hộ khác mà công ty có đăng ký dịch vụ.

- Khi nhận được thông báo thanh toán tiền nước qua tin nhắn SMS hoặc qua tin nhắn Zalo, Bên B có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn cho Bên A theo thời gian như đã thông báo.

- Bên B thanh toán tiền nước cho bên A theo các hình thức thanh toán như trên, sau thời gian trên Bên B vẫn chưa thanh toán thì bên A sẽ gửi thông báo lần 2 (*lần cuối*). Nếu quá hạn ghi trong thông báo lần 2 mà Bên B vẫn chưa thanh toán tiền nước thì Bên A sẽ tạm ngừng cung cấp nước. Việc cấp nước trở lại chỉ được thực hiện sau 24 giờ khi mọi tồn tại đã được giải quyết xong và Bên B trả chi phí nhân công đóng mở nước theo bảng giá được niêm yết tại Phòng kinh doanh của Công ty.

- Trường hợp Bên B tái phạm từ 02 lần trở lên thì tùy theo mức độ vi phạm Bên A có thể kéo dài thời gian tạm ngừng cấp nước hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng.

- Trong trường hợp bên B trễ hạn thanh toán thì bên A có quyền tính lãi chậm thanh toán theo lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng thương mại mà bên A có tài khoản ghi trong Hợp đồng này tại thời điểm thanh toán.

- Bên B có quyền yêu cầu bên A xem xét lại số tiền nước phải thanh toán. Khi nhận được yêu cầu của bên B, bên A có trách nhiệm giải quyết trong thời hạn 15 ngày làm việc. Trường hợp không đồng ý với cách giải quyết của bên A, bên

B có thể đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tổ chức việc hòa giải, trong trường hợp hòa giải không thành bên B có quyền khởi kiện tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Trong thời gian chờ giải quyết, bên B vẫn phải thanh toán tiền nước và bên A không được ngừng dịch vụ cấp nước. Hai bên sẽ điều chỉnh việc thanh toán sau khi có kết quả của cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Điều 7: Tạm ngừng, ngừng dịch vụ cấp nước

7.1. Tạm ngừng dịch vụ cấp nước

Bên A tạm ngừng dịch vụ cấp nước của bên B trong trường hợp:

+ Theo yêu cầu của bên B vì các lý do như: tạm vắng, tạm dừng sản xuất, kinh doanh trong một thời gian nhất định nhưng không cần chấm dứt Hợp đồng dịch vụ cấp nước;

+ Sử dụng nước không đúng mục đích;

+ Do kỹ thuật hoặc sự cố xảy ra bất thường, cần phải ngừng hoạt động để khắc phục sửa chữa mà không phải thông báo trước;

+ Do thiên tai lũ lụt vì lý do bất khả kháng;

+ Theo kế hoạch có thông báo trước ít nhất 3 ngày làm việc.

- Trường hợp khách hàng đề nghị tạm ngừng sử dụng thì phải có đơn đề nghị gửi đơn vị cấp nước ít nhất trước 5 ngày kể từ ngày đề nghị tạm ngừng để bên A thực hiện các biện pháp kỹ thuật tạm ngừng dịch vụ.

- Khi tạm ngừng dịch vụ cấp nước khách hàng phải thanh toán hết khối lượng nước đã sử dụng thể hiện trên đồng hồ tính đến thời điểm tạm ngừng dịch vụ. Khi khách hàng có nhu cầu kết nối lại, phải có đề nghị bằng văn bản với bên A ít nhất trước 5 ngày kể từ ngày đề nghị kết nối lại và phải thanh toán chi phí kết nối lại.

7.2. Ngừng dịch vụ cấp nước

- Ngừng cung cấp nước, tháo dỡ thu hồi hệ thống cấp nước do bên A đầu tư và bên A không chịu trách nhiệm về thiệt hại do việc ngừng cấp nước gây ra trong các trường hợp sau:

- + Bên B có hành vi trộm cắp nước dưới mọi hình thức;
- + Theo yêu cầu bằng văn bản của Bên B;
- + Theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- + Do bên B không thực hiện đúng thời hạn thanh toán tiền nước;
- + Do bên B 3 tháng liên tiếp không sử dụng nước.

* Đối với khách hàng sử dụng nước là hộ gia đình sử dụng nước cho mục đích sinh hoạt:

+ Đơn vị cấp nước có thể ngừng dịch vụ cấp nước từ điểm đấu nối nếu khách hàng sử dụng nước không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nước, vi phạm các quy định của hợp đồng dịch vụ cấp nước sau 5 tuần kể từ khi có thông báo đến khách hàng sử dụng nước về việc ngừng dịch vụ cấp nước.

+ Nếu khách hàng sử dụng nước không thực hiện nghĩa vụ thanh toán do có lý do khách quan đã được thông báo trước cho đơn vị cấp nước về những lý do trên thì việc ngừng dịch vụ cấp nước sẽ được thực hiện sau 10 tuần kể từ khi có thông báo về việc ngừng dịch vụ cấp nước.

* Đối với các đối tượng sử dụng nước khác:

+ Đơn vị cấp nước có thể ngừng dịch vụ cấp nước từ điểm đấu nối nếu khách hàng sử dụng nước không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nước, vi phạm các quy định của hợp đồng dịch vụ cấp nước sau 15 ngày làm việc kể từ khi có

thông báo đến khách hàng sử dụng nước về việc ngừng dịch vụ cấp nước.

- Trong trường hợp khách hàng vi phạm hợp đồng, vi phạm các hành vi cấm theo quy định của pháp luật, tùy theo mức độ vi phạm, đơn vị cấp nước sẽ thông báo cho khách hàng và có quyền ngừng dịch vụ cấp nước. Nếu có nhu cầu sử dụng tiếp, khách hàng phải thực hiện đầy đủ các trách nhiệm pháp lý đối với đơn vị cấp nước và thanh toán chi phí ngừng dịch vụ, chi phí kết nối dịch vụ và các chi phí khác có liên quan để được kết nối lại dịch vụ cấp nước.

Điều 8: Đo đếm nước

- Thiết bị đo đếm nước phải phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam và được cơ quan có thẩm quyền kiểm định.

- Bên B thanh toán cho Bên A khối lượng nước tiêu thụ thể hiện qua đồng hồ đo nước. Đồng hồ nước được kiểm định theo quy định của cơ quan tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam.

- Bên B có trách nhiệm bảo vệ đồng hồ nước đã lắp đặt trong, ngoài khu vực quản lý của khách hàng và bàn giao; thông báo cho bên A khi phát hiện đồng hồ bị mất hoặc hỏng.

- Trường hợp đồng hồ đo nước bị hỏng do nguyên nhân khách quan và bên B thông báo cho bên A thì khối lượng nước tiêu thụ trong kỳ được tính bằng bình quân 03 kỳ liên tiếp trước đó có đồng hồ chạy bình thường nhân với số ngày đồng hồ bị hỏng.

- Trường hợp đồng hồ đo nước bị hỏng do nguyên nhân chủ quan nhưng bên B không thông báo cho bên A, khi bên A phát hiện ra thì bên B phải thanh toán khối lượng nước tiêu thụ như đã tính cộng thêm 50% lượng nước tiêu thụ bình quân trong một tháng.

- Trường hợp đồng hồ bị vùi, che lấp hoặc do nguyên nhân khác mà không thể đọc ghi chỉ số đúng theo lịch, thì bên A sẽ tạm tính khối lượng nước tháng đó bằng khối lượng của tháng trước liền kề, việc tạm tính chỉ được áp dụng tối đa là 02 tháng (2 kỳ phát hành hóa đơn), trong thời gian 2 tháng đó bên B có trách nhiệm giải phóng vật chướng ngại vật cản trở việc đọc số. Nếu sau 2 tháng vẫn không khắc phục được bên A sẽ tạm ngừng cấp nước.

- Trường hợp khách hàng có nhu cầu giữ lại đồng hồ, cần tiến hành thỏa thuận với bên A và khách hàng nộp chi phí duy trì đầu nối theo đúng quy định.

Điều 9: . Kiểm định thiết bị đo đếm nước

- Đơn vị cấp nước có trách nhiệm tổ chức việc kiểm định thiết bị đo đếm nước theo đúng yêu cầu và thời hạn do cơ quan quản lý nhà nước về đo lường quy định.

- Khi có nghi ngờ thiết bị đo đếm không chính xác, khách hàng sử dụng nước có quyền yêu cầu bên A kiểm tra. Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ khi nhận được yêu cầu của bên B, bên A phải kiểm tra và hoàn thành việc sửa chữa hoặc thay thế thiết bị đo đếm nước. Trường hợp không đồng ý với kết quả kiểm tra, sửa chữa hoặc thay thế của bên A, bên B có quyền yêu cầu cơ quan quản lý nhà nước về cấp nước tổ chức kiểm định độc lập.

- Chi phí kiểm định được quy định như sau:

+ Trường hợp tổ chức kiểm định độc lập xác định thiết bị đo đếm nước hoạt động theo đúng Tiêu chuẩn Việt Nam thì bên B phải trả phí kiểm định và các chi phí liên quan khác.

+ Trường hợp tổ chức kiểm định độc lập xác định thiết bị

127
G
PH
DÁT
K
BÁ

đo đếm nước hoạt động không đúng Tiêu chuẩn Việt Nam thì bên A phải trả chi phí kiểm định.

+ Trường hợp tổ chức kiểm định độc lập xác định chỉ số đo đếm của đồng hồ vượt quá số lượng sử dụng thực tế thì bên A phải hoàn trả khoản tiền thu thừa cho bên B.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

10.1: Bên A có các quyền sau:

1- Hoạt động kinh doanh cấp nước theo các quy định của Nhà nước;

2- Xác định kích cỡ, chủng loại vật tư, đồng hồ đo nước khi lắp đặt cho Bên B.

3- Được phép vào khu vực quản lý của Bên B sử dụng nước để thao tác bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế mới đường ống, phụ kiện và đồng hồ đo nước.

4 - Được bồi thường thiệt hại do khách hàng gây ra theo quy định của pháp luật.

5- Yêu cầu khách hàng thanh toán đầy đủ tiền nước và các chi phí liên quan đúng thời hạn quy định trong hợp đồng.

6- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

10.2: Bên A có các nghĩa vụ sau:

1- Đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt theo nội dung ở Điều 2 của hợp đồng này.

2. Khi có phản ánh của bên B về chất lượng nước sạch được cung cấp, Bên A có trách nhiệm kiểm tra hệ thống cấp nước trước đồng hồ, sau đồng hồ do Bên B thực hiện.

3- Cung cấp cho Bên B hoá đơn sử dụng nước sạch theo đúng quy định hiện hành.

4- Đồng hồ đo nước được Bên A lắp đặt đúng yêu cầu kỹ thuật và có trách nhiệm kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế, kiểm định định kỳ theo qui định.

5- Sửa chữa kịp thời sự cố (*trừ trường hợp bất khả kháng*) để thời gian ngừng cung cấp nước của khách hàng là ngắn nhất.

6- Tiếp nhận và giải quyết các kiến nghị, yêu cầu của Bên B có liên quan đến cung cấp nước sạch đã được thoả thuận tại hợp đồng này theo quy định của pháp luật.

7- Xem xét giải quyết các khiếu nại của Bên B theo quy định của pháp luật.

8- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11: Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

11.1: Bên B có các quyền sau:

1- Được cung cấp đầy đủ, kịp thời về số lượng, bảo đảm về chất lượng dịch vụ đã nêu trong hợp đồng;

2- Khách hàng chưa từng sử dụng nước sạch của Công ty (*sử dụng cho các mục đích theo quyết định giá nước của UBND tỉnh*) được đề nghị đầu tư lắp đặt 01 đồng hồ, phụ kiện và đường ống đầu nối có chiều dài ≤ 02 m, còn các trường hợp khác khi có nhu cầu lắp đặt phải có sự thoả thuận với đơn vị cấp nước.

3- Yêu cầu Bên A kịp thời khôi phục việc cấp nước khi có sự cố nằm trong phạm vi quản lý của bên A (*đến đồng hồ*), sau đồng hồ bên B tự thực hiện.

4- Được quyền giữ lại đồng hồ khi có nhu cầu và thoả thuận với bên A việc chấp thuận nộp chi phí duy trì đầu nối.

5- Được bồi thường thiệt hại do Bên A gây ra theo quy định của pháp luật.

6- Yêu cầu Bên A kiểm tra chất lượng dịch vụ, số tiền nước phải thanh toán, tính chính xác của đồng hồ đo nước khi có cơ sở nghi ngờ đồng hồ nước chạy không chính xác.

7- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

11.2. Bên B có các nghĩa vụ sau:

1- Thanh toán tiền nước đầy đủ, đúng thời hạn, sử dụng nước đúng mục đích, liên tục.

2- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho bên A thực hiện, không được cản trở, hành hung đe dọa hoặc xúc phạm các nhân viên của bên A khi họ đang làm nhiệm vụ hợp pháp.

3- Thông báo trước 10 ngày cho bên A trong các trường hợp: thay đổi mục đích sử dụng nước; ngừng sử dụng nước liên tục từ 03 tháng trở lên; Thay đổi chủ thể hợp đồng (*trường hợp chủ thể hợp đồng đã chết, mất hành vi dân sự...*); thay đổi thông tin của bên B (*Số điện thoại, Gmail...*); đơn phương xin chấm dứt hợp đồng sử dụng nước...

4- Thông báo kịp thời cho Bên A khi phát hiện những dấu hiệu bất thường có thể gây mất nước, ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ, áp lực nước, hoặc sự bất thường của đồng hồ đo nước.

5- Không thải chất bẩn, chất độc hại vào phạm vi bảo vệ nguồn nước, đường ống dẫn nước, không xây dựng công trình, bồi đắp đất đá, vật liệu hoặc xếp đặt các vật dụng khác lên trên đồng hồ đo nước làm ảnh hưởng đến việc kiểm tra, ghi chỉ số, quản lý và bảo dưỡng đồng hồ.

6- Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng đồng hồ đo nước đúng mục đích theo qui định. Trường hợp hỏng hóc, mất đồng hồ và các phụ kiện theo đồng hồ do lỗi của bên B gây ra thì bên B chịu chi phí thay thế và các chi phí liên quan.

7- Không tự ý đấu nối vào đường ống trước đồng hồ. Không tự ý tháo lắp đồng hồ, không dùng các biện pháp khống chế làm đồng hồ đo nước ngừng quay, quay ngược chiều, quay chậm, làm đứt hỏng kẹp chì. Không dùng máy bơm hút nước từ đường ống, sau đồng hồ.

8- Không được tự ý di chuyển, sửa chữa thay đổi kích cỡ đối với ống nhánh, cụm đồng hồ tiêu thụ. Khi có nhu cầu di chuyển, nâng hạ đồng hồ sang vị trí khác cho phù hợp thì bên B phải thông báo, đề nghị bên A về những thay đổi và được bên A kiểm tra khảo sát chấp thuận đồng thời bên B phải chi trả cho bên A các chi phí liên quan đến công việc di dời trên.

9- Không được xây dựng, coi nới, sửa công trình đề lên hoặc làm hạ thấp, nâng cao quá mức cho phép đối với ống nhánh và cụm đồng hồ tiêu thụ. Trường hợp do việc xây, coi nới, sửa công trình của bên B ảnh hưởng đến đường ống nước, cụm đồng hồ tiêu thụ thì phải thông báo cho bên A có biện pháp di chuyển kịp thời, mọi chi phí liên quan đến việc di dời bên B phải chịu.

10- Khi đường ống cũ bị giải tỏa, di chuyển thì bên B phải tiếp tục làm thủ tục xin cấp nước theo đường ống mới do bên A đã xây dựng theo đúng quy định. Nếu bên B không thực hiện, bên A không chịu trách nhiệm khi bên A ngừng cấp nước trên đường ống cấp nước cũ.

11- Bên B có trách nhiệm thanh toán khối lượng nước qua đồng hồ (*tăng đột biến*) do sự cố sau đồng hồ và tự chịu trách nhiệm hệ thống dẫn nước từ đồng hồ nước đến nơi tiêu thụ;

12- Không được kết nối hệ thống đường ống mà bên A đang cung cấp dịch vụ với các nguồn nước do đơn vị cấp nước khác cung cấp làm ảnh hưởng đến chất lượng nước sinh hoạt của đơn vị cấp nước;

13- Không được tự ý mở van để lấy nước sử dụng khi bên A tiến hành tạm ngừng cấp nước. Trường hợp bên B tự ý lấy nước sử dụng, bên A sẽ ngừng dịch vụ cấp nước, đơn phương chấm dứt hợp đồng và bên B vẫn phải thanh toán tiền nước, các chi phí kết nối lại dịch vụ cấp nước theo đúng quy định.

14 - Bồi thường thiệt hại cho Bên A theo quy định của pháp luật.

15- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12: Các hành vi bị cấm trong hoạt động cấp nước

- Phá hoại các công trình, trang thiết bị cấp nước;
- Vi phạm các quy định về bảo vệ khu vực an toàn giếng nước ngầm, nguồn nước mặt phục vụ cấp nước;
- Vi phạm các quy định về bảo vệ hành lang an toàn tuyến ống nước thô, đường ống truyền tải nước sạch, các công trình kỹ thuật và mạng lưới cấp nước;
- Cản trở các hoạt động thanh tra, kiểm tra hoạt động cấp nước;
- Trộm cắp nước;
- Gây ô nhiễm nguồn nước sạch;
- Cung cấp thông tin không trung thực làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác trong hoạt động cấp nước;
- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây phiền hà, sách nhiễu các tổ chức, cá nhân khác trong hoạt động cấp nước;
- Các hành vi phát tán chất độc hại và các bệnh truyền nhiễm, bệnh dễ lây lan;
- Các hành vi khác vi phạm quy định của pháp luật về cấp nước.

Điều 13: Sửa đổi hợp đồng.

- Trường hợp Bên B có các thay đổi về mục đích sử dụng nước, người đứng tên hợp đồng, mã số thuế, hình thức thanh toánthì thông báo cho Bên A bằng văn bản trước 15 ngày để cùng điều chỉnh phụ lục hợp đồng về mục đích sử dụng hoặc ký lại hợp đồng.

- Trường hợp Bên B chuyển giao bất động sản cho đối tượng khác như: Chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, cho, tặng.....thì phải chuyển giao cả quyền sử dụng đồng hồ nước. Khách hàng tiếp theo sử dụng nước phải đăng ký sử dụng nước và ký lại hợp đồng cung cấp, sử dụng nước với Bên A. Trong thời gian khách hàng tiếp theo sử dụng nước chưa đăng ký sử dụng và ký lại hợp đồng thì bên B vẫn chịu trách nhiệm về việc sử dụng nước và phải chấp hành các quy định về cung cấp, sử dụng nước, bảo vệ công trình nước hiện hành. Đồng thời phải thanh toán đầy đủ các khoản nợ của Bên B cho Bên A (nếu có).

Điều 14: Chấm dứt Hợp đồng

- Một trong hai bên có quyền chấm dứt Hợp đồng dịch vụ cấp nước khi bên A hoặc bên B không thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng hoặc bên B không còn nhu cầu sử dụng nước.

- Hợp đồng dịch vụ cấp nước được khôi phục hoặc ký lại sau khi các vướng mắc giữa hai bên đã được giải quyết.

Sau khi chấm dứt hợp đồng, các bên có nghĩa vụ thực hiện những trách nhiệm còn lại phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng (tiền nước, chi phí kết nối chưa thanh toán....)

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp, hai bên giải quyết bằng thương lượng. Nếu hai bên không tự giải quyết được thì có thể đề nghị Sở Công thương tổ chức hòa giải.

Trong trường hợp không đề nghị hòa giải hoặc hòa giải không thành, các Bên có quyền khởi kiện tại tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự và quyết định của Tòa án sẽ là quyết định cuối cùng có hiệu lực đối với cả hai bên. Tất cả các chi phí cho việc giải quyết tranh chấp sẽ do bên thua kiện chịu trách nhiệm.

Điều 16. Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng này và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Nhà nước. Hợp đồng được lập thành 02 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Công Lập

**CÁC SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN HỆ
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẮC KẠN**

TT	Tên đơn vị, bộ phận	Số điện thoại	Nội dung liên hệ
1	Hotline	0855.717.699 02093.871.139	Trực 24/24
2	Phòng KH- kỹ thuật	02093.872.722	Đăng ký lắp đặt đồng hồ mới.
3	Phòng kinh doanh	02093.872.568 0963.086.622	Giải quyết phản ánh của khách hàng
4	Tổ lắp đặt đồng hồ	0989.907.286	Lắp đặt đồng hồ mới, di chuyển đồng hồ.
5	Nhà máy nước Thành phố	02093.810.663 0982.009.736	Thông báo chỉ số đồng hồ nước, tính lượng nước tiêu thụ.
6	Bộ phận trực tại nhà máy nước thành phố	02093.872.039	Trực 24/24, tiếp nhận mọi thông tin của khách hàng liên quan đến việc cung cấp, sử dụng nước.
7	Trạm cấp nước Chợ Mới	02093.864.911 0343.223.225	Trực 24/24, tiếp nhận mọi thông tin của khách hàng liên quan đến việc cung cấp, sử dụng nước.

8	Trạm cấp nước Bằng Lũng	0387.147.782 0976.198.083	Trực 24/24, tiếp nhận mọi thông tin của khách hàng liên quan đến việc cung cấp, sử dụng nước.
9	Trạm cấp nước Nà Phặc	0822.435.322	Trực 24/24, tiếp nhận mọi thông tin của khách hàng liên quan đến việc cung cấp, sử dụng nước.
10	Trạm cấp nước Chợ Rã	02093.607.136 0966.958.484	Trực 24/24, tiếp nhận mọi thông tin của khách hàng liên quan đến việc cung cấp, sử dụng nước.
11	Trạm cấp nước Na Rì	02093.886.818 0987.812.456	Trực 24/24, tiếp nhận mọi thông tin của khách hàng liên quan đến việc cung cấp, sử dụng nước.
12	Trạm cấp nước Bạch Thông	0912.612.990	Trực 24/24, tiếp nhận mọi thông tin của khách hàng liên quan đến việc cung cấp, sử dụng nước.

PHỤ LỤC I. SỬA CHỮA THAY THẾ ĐỒNG HỒ NƯỚC CỦA BÊN B

Số lần	Ngày, tháng, năm	Nội dung sửa chữa, thay thế	Bên A (Ký, ghi họ tên)	Bên B (Ký, ghi họ tên)
Lần:				
Lần:				
Lần:				
Lần:				
Lần:				